

Số: 1409/2023/QĐST-VHNGĐ

Bình Thạnh, ngày 25 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1118/2023/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

1/ Ông Lê Anh Tuấn Đ

2/ Bà Trần Thị H

Cùng địa chỉ: Đường P, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa ông Lê Anh Tuấn Đ bà Trần Thị H là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo giấy chứng nhận kết hôn số 17 quyền số 01/2004 ngày 19/02/2004 tại Ủy ban nhân dân Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 15/5/2023 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/7/2023, ông Đ và bà H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn thỏa thuận giao con chung cho ông Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà H đến khi các đương sự có yêu cầu khác.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, ông Đ và bà H thật sự tự nguyện ly hôn; Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Anh Tuấn Đ và bà Trần Thị H thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 17 quyền số 01/2004 ngày 19/02/2004 tại Ủy ban nhân dân Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp hết hiệu lực.

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Lê Trần Như U, sinh ngày 16/11/2004 (đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết) và Lê Trần Thiên A, sinh ngày 14/9/2011, ông Đ và bà H thống nhất giao trẻ A cho ông Đ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà H đến khi các đương sự có yêu cầu khác.

Đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Anh Tuấn Đ và bà Trần Thị H phải chịu lệ phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số: AA/2023/0027954 ngày 05/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (Sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND Phường M, quận B, TPHCM;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Dur Tuyết Lạnh